

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TRAO ĐỔI TÀI SẢN

Tại Ủy ban nhân dân quận (huyện).....thành phố
Hồ Chí Minh (Trường hợp việc chứng thực được thực hiện ngoài trụ sở thì ghi địa điểm
thực hiện chứng thực và Ủy ban nhân dân quận (huyện), chúng tôi gồm có:

Bên A:

Ông (Bà):
Sinh ngày:
Chứng minh nhân dân số:cấp ngày tại
Hộ khẩu thường trú (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi đăng ký tạm trú): .
.....

Hoặc có thể chọn một trong các chủ thể sau:

1. Chủ thể là vợ chồng:

Ông :
Sinh ngày:
Chứng minh nhân dân số:cấp ngày tại
Hộ khẩu thường trú:
.....
Cùng vợ là bà:
Sinh ngày:
Chứng minh nhân dân số:cấp ngày tại
Hộ khẩu thường trú:.....
.....
(Trường hợp vợ chồng có hộ khẩu thường trú khác nhau, thì ghi hộ khẩu thường trú của từng người)

2. Chủ thể là hộ gia đình:

Họ và tên chủ hộ:
Sinh ngày:
Chứng minh nhân dân số:cấp ngày tại
Hộ khẩu thường trú:.....
.....

Các thành viên của hộ gia đình:

- Họ và tên:
Sinh ngày:
Chứng minh nhân dân số:cấp ngày tại
Hộ khẩu thường trú:

.....
- ...
* Trường hợp các chủ thể nêu trên có đại diện thì ghi:
Họ và tên người đại diện:
Sinh ngày:
Chứng minh nhân dân số:cấp ngày tại
Hộ khẩu thường trú:
.....
Theo giấy ủy quyền (trường hợp đại diện theo ủy quyền) số:
ngàydolập.

3. Chủ thể là tổ chức:
Tên tổ chức:.....
Trụ sở:
Quyết định thành lập số: ngày ... tháng ... năm ..., do.....cấp.
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:.....ngày.....tháng.....năm
docấp.
Số Fax:Số điện thoại:
Họ và tên người đại diện:
Chức vụ:
Sinh ngày:
Chứng minh nhân dân số:cấp ngày tại
Theo giấy ủy quyền (trường hợp đại diện theo ủy quyền) số:
ngàydolập.

Bên B:
(Chọn một trong các chủ thể nêu trên)
.....
.....
.....
.....
.....

Hai bên đồng ý thực hiện việc trao đổi tài sản với các thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1
TÀI SẢN TRAO ĐỔI

1. Tài sản trao đổi thuộc quyền sở hữu của bên A (Mô tả cụ thể các chi tiết về tài sản trao đổi và giấy tờ chứng minh quyền sở hữu của bên A đối với tài sản trao đổi) :
.....
.....

Giá trị tài sản nêu trên do hai bên thoả thuận là:
(bằng chữ).....

2. Tài sản trao đổi thuộc quyền sở hữu của bên B (Mô tả cụ thể các chi tiết về tài sản trao đổi và giấy tờ chứng minh quyền sở hữu của bên B đối với tài sản trao đổi):
.....
.....

Giá trị tài sản nêu trên do hai bên thoả thuận là:
(bằng chữ).....

3. Chênh lệch về giá trị giữa hai tài sản trao đổi nêu trên là:
(bằng chữ).....

ĐIỀU 2
PHƯƠNG THỨC TRAO ĐỔI TÀI SẢN

Tài sản được trao đổi theo phương thức do các bên thoả thuận, nếu không có thoả thuận thì tài sản được trao đổi một lần và trực tiếp cho bên kia.
.....
.....
.....

ĐIỀU 3
PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN
GIÁ TRỊ CHÊNH LỆCH

Bên trả cho bên khoản chênh lệch về giá trị giữa hai tài sản trao đổi nêu tại Điều 1. Việc thanh toán khoản chênh lệch về giá trị được thực hiện theo phương thức (do các bên thoả thuận):
.....

ĐIỀU 4
QUYỀN SỞ HỮU ĐỐI VỚI TÀI SẢN TRAO ĐỔI

Quyền sở hữu đối với tài sản trao đổi được chuyển cho mỗi bên kể từ thời điểm bên đó nhận tài sản trao đổi; (Nếu không có thoả thuận khác hoặc pháp luật không có quy định khác)
.....
.....

** Trường hợp tài sản trao đổi mà pháp luật quy định phải đăng ký quyền sở hữu, thì ghi:*

Quyền sở hữu tài sản trao đổi được chuyển cho mỗi bên sau khi thực hiện xong các thủ tục đăng ký quyền sở hữu đối với tài sản đó.

ĐIỀU 5 VIỆC NỘP THUẾ VÀ LỆ PHÍ CHỨNG THỰC

Thuế và lệ phí chứng thực liên quan đến việc trao đổi tài sản theo Hợp đồng này do Bên chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 6 PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 7 CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bảo quản, giữ gìn tài sản trong thời gian chưa giao tài sản;
2. Những thông tin về nhân thân, về tài sản đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
3. Tài sản trao đổi không có tranh chấp và không bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý theo pháp luật;
4. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản trao đổi cùng giấy tờ chứng minh quyền sở hữu;
5. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;
6. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.
7. Các cam đoan khác: ...

ĐIỀU 8 ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực.

Hoặc có thể chọn một trong các trường hợp sau đây:

- Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã nghe Người có thẩm quyền chứng thực đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã nghe Người có thẩm quyền chứng thực đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã nghe Người có thẩm quyền chứng thực đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ

Bên A

(ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)

Bên B

(ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)

LỜI CHỨNG CỦA NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN CHỨNG THỰC

Ngày tháng năm(bằng chữ.....)
(Trường hợp chứng thực ngoài giờ làm việc hoặc theo đề nghị của người yêu cầu chứng thực được thực hiện ngoài giờ làm việc, thì ghi thêm giờ, phút và cũng ghi bằng chữ trong dấu ngoặc đơn)

Tại Ủy ban nhân dân quận (huyện) thành phố Hồ Chí Minh.
(Trường hợp việc chứng thực được thực hiện ngoài trụ sở, thì ghi địa điểm thực hiện chứng thực và Ủy ban nhân dân)

Tôi (ghi rõ họ tên, chức vụ của người thực hiện chứng thực),
..... quận (huyện) thành phố Hồ Chí Minh.

Chứng thực:

- Hợp đồng trao đổi tài sản này được giao kết giữa Bên A là và Bên B là ; các bên đã tự nguyện thỏa thuận giao kết Hợp đồng và cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung Hợp đồng;

- Tại thời điểm chứng thực, các bên đã giao kết Hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thỏa thuận của các bên trong Hợp đồng phù hợp với pháp luật, đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

Hoặc có thể chọn một trong các trường hợp sau đây:

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã nghe Người có thẩm quyền chứng thực đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng đã ký và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã nghe Người có thẩm quyền chứng thực đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã nghe Người có thẩm quyền chứng thực đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng đã ký và điền chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã điền chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được lập thành bản chính (mỗi bản chính gồm ... tờ, ...trang), cấp cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính;

+ Lưu tại Phòng Tư pháp một bản chính.

Số chứng thực....., quyền số TP/CC-

Người có thẩm quyền chứng thực

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ)